

Mẫu số 007. Báo cáo về tình hình quản lý cây xanh đô thị của UBND cấp huyện và Sở Xây dựng

TÊN CƠ QUAN BÁO CÁO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..../BC-Chữ viết tắt tên cơ quan
báo cáo

....., ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO

Tình hình quản lý cây xanh đô thị

1. Diện tích đất cây xanh đô thị:

<i>Loại đô thị</i>	<i>Đất cây xanh sử dụng công cộng</i>				<i>Đất cây xanh chuyên dụng</i>	
	<i>Đất công viên</i>		<i>Đất vườn hoa công cộng, đơn vị ở</i>			
	<i>Số lượng công viên</i>	<i>Diện tích (ha)</i>	<i>Số lượng vườn hoa</i>	<i>Diện tích (m²)</i>	<i>Số lượng vườn ươm, nghiên cứu</i>	<i>Diện tích (ha)</i>
Đặc biệt						
Loại I						
Loại II						
Loại III						
Loại IV						
Loại V						
Tổng cộng						

Ghi chú: Đất cây xanh đô thị bao gồm: đất cây xanh sử dụng công cộng, đất cây xanh sử dụng hạn chế, đất cây xanh chuyên dụng. Trong đó:

- Đất cây xanh sử dụng công cộng trong đô thị là đất công viên, vườn hoa, sân chơi, đảm bảo tiếp cận của người dân;
- Đất cây xanh sử dụng hạn chế là đất cây xanh được trồng trong khuôn viên các công trình, công viên chuyên đề do tổ chức, cá nhân quản lý và sử dụng;

3. Đất cây xanh chuyên dụng là đất các loại cây xanh trong vườn ươm, đất cây xanh phục vụ nghiên cứu, đất cây xanh cách ly.

2. Số lượng cây bóng mát được quản lý, chăm sóc:

<i>Loại đô thị</i>	<i>Cây bóng mát trên đường, phố (cây)</i>	<i>Cây bóng mát trong công viên (cây)</i>	<i>Cây bóng mát trồng tại các khu khác (nếu có)</i>
Đặc biệt			
Loại I			
Loại II			
Loại III			
Loại IV			
Loại V			
Tổng cộng			

3. Công tác ban hành văn bản, thực hiện quản lý cây xanh đô thị

3.1. Danh mục cây cấm trồng, cây trồng hạn chế, cây được bảo tồn: Báo cáo danh mục cây cấm trồng, cây trồng hạn chế, cây được bảo tồn trên địa bàn hoặc đính kèm theo văn bản đã phê duyệt.

3.2. Kinh phí thực hiện hàng năm:

Loại đô thị	Kinh phí thực hiện duy trì, chăm sóc cây trên địa bàn (tỷ đồng/năm)	Ghi chú
Đặc biệt		
Loại I		
Loại II		
Loại III		
Loại IV		
Loại V		
Tổng cộng		

3.3. Định mức, đơn giá trong quản lý cây xanh đô thị; Kế hoạch phát triển cây xanh đô thị hàng năm và 5 năm (*nội dung dành cho Sở Xây dựng báo cáo*)

Báo cáo việc xây dựng, ban hành định mức, đơn giá trong quản lý, duy trì, chăm sóc, cắt tỉa cây xanh đô thị; Kế hoạch phát triển cây xanh hàng năm và 5 năm trên địa bàn *(hoặc đính kèm các văn bản đã phê duyệt)*.

4. Khó khăn trong triển khai thực hiện quản lý cây xanh đô thị

Nơi nhận:

- Tên cơ quan nhận báo cáo;
- Lưu: VT,

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Chữ ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)